

10- Truyện Trưởng Giả Làm Vua Bảy Ngày

Một thuở nọ, Đức Phật ngự tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc thuộc nước Xá-vệ.

Bấy giờ, vua Ba-tư-nặc và vua A-xà-thế thường hay tức giận tranh chấp với nhau, hai bên thường đem bốn thứ binh: Tượng binh, mã binh, xa binh và bộ binh giao chiến với nhau. Lúc ấy quân vua Ba-tư-nặc bại trận đến ba lần, quân lính tan tát; chỉ còn một mình vua chạy thoát vào thành, nên vua rất buồn khổ, hổ thẹn ngã lăn ra đất, bỏ ăn bỏ ngủ.

Khi đó, có vị trưởng giả có rất nhiều tài bảo không thể tính kể. Trưởng giả nghe vua sầu não, bèn đến tâu vua:

–Hạ thần có nhiều vàng bạc, châu báu muốn dâng cho đại vương. Đại vương hãy mua voi ngựa, tuyển mộ binh lính để chiến đấu, sẽ thắng được vị vua kia. Nay cớ chi đại vương phải lo buồn như vậy? Vua liền chấp nhận. Sau đó trưởng giả xuất ra nhiều châu báu để hiến cho vua. Vua Ba-tư-nặc liền cho tuyển mộ binh lính, đi khắp các nước để cầu sách lược.

Lúc ấy có một người thanh niên khỏe mạnh đến xin gia nhập vào quân đội của vua. Một hôm, người thanh niên này đến tinh xá Kỳ hoàn, có nghe hai tướng sĩ bàn luận với nhau về cách chiến đấu. Một tướng sĩ nói:

–Khi chiến đấu nên cho quân khỏe mạnh đi trước, kế đến là quân khỏe vừa và sau cùng là quân yếu.

Nghe được lời bàn luận ấy, người thanh niên về trình báo lên vua về cách chiến đó. Vua Ba-tư-nặc nghe xong, cho tập hợp bốn binh chủng, y theo lời bàn luận của người tướng sĩ ấy, cho lính khỏe đi trước, lính yếu theo sau. Khi ra trận giao chiến, quả nhiên vua Ba-tư-nặc thắng được quân địch, thâu được nhiều voi ngựa và bắt được vua A-xà-thế. Vua Ba-tư-nặc vui mừng cùng vua A-xà-thế ngồi trên xe báu, về đến chỗ Đức Phật. Đến nơi vua Ba-tư-nặc bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, từ trước đến nay đối với vị vua ấy, hoàn toàn con không có oán hận gì. Nhưng vị vua ấy đối với con lại sinh tâm oán thù. Tuy nhiên, phụ vương của vua A-xà-thế đối với con là bạn thân cho nên con không nỡ sát hại vua ấy. Con muốn thả vua ấy trở về nước ông.

Lúc đó, Đức Phật khen vua Ba-tư-nặc:

–Lành thay! Lành thay! Đối với người thân cũng như không thân, tâm thường bình đẳng. Đó là điều Thánh hiền thường khen ngợi.

Đức Phật liền nói kệ cho vua nghe:

*Thua thì sinh lo sợ
Thắng thì tâm vui mừng
Nay ông thả vua ấy
Cả hai đều vui vẻ.
Nếu vứt bỏ hơn thua
Là điều vui hơn hết.*

Vua Ba-tư-nặc nghe Phật nói kệ xong, liền thả vua A-xà-thế về nước ông. Sau đó, vua Ba-tư-nặc tự mình trở về nước Xá-vệ, tự nghĩ: “Sở dĩ Ta chiến thắng là nhờ vị trưởng giả kia hiến công tiền bạc châu báu để tuyển mộ tướng sĩ, nay mới thắng trận”. Nghĩ xong, vua liền cho mời vị trưởng giả đến, nói:

–Ta nhờ khanh cung cấp trân bảo để tuyển mộ quân lính, chiến đấu được thắng trận. Nay ta sẽ đền ân khanh, ta cho khanh tùy ý ước nguyện.

Lúc ấy vị trưởng giả quỳ xuống tâu với vua:

–Xin đại vương đừng bắt tội thì hạ thần mới dám nói.

Vua bảo:

–Ta cho phép khanh nói.

Vị trưởng giả tâu:

–Nay hạ thần muốn thay đại vương làm vua trong bảy ngày để trị vì thiên hạ.

Vua Ba-tư-nặc liền chấp nhận để thỏa mãn ước nguyện của trưởng giả. Vua cho đánh trống, chính thức lập trưởng giả lên ngôi làm vua và đánh trống thông báo cho dân chúng trong nước hay biết, khiến đều được tự tại.

Lúc ấy trưởng giả làm vua cho người đem sắc lệnh ban đến các tiểu quốc, lệnh ban: “Trẫm cho phép các tiểu vương được bái việc triều chính trong bảy ngày, để đến triều báu ta, quy y Tam bảo, thỉnh Phật cúng dường.”

Bảy ngày trôi qua, trưởng giả rất vui mừng, gieo năm vóc sát đất, phát thệ nguyện rộng lớn trước Phật:

–Với công đức bảy ngày làm vua, con nguyện ở đời vị lai nếu có chúng sinh mù tối, con nguyện làm cho họ được mắt sáng; chúng sinh không nơi nương tựa, con nguyện làm nơi nương tựa; chúng sinh không ai cứu giúp, con nguyện cứu giúp họ; chúng sinh chưa giải thoát, con sẽ giúp họ được giải thoát; chúng sinh chưa vào Niết-bàn, con sẽ giúp họ vào Niết-bàn.

Trưởng giả phát nguyện xong, Đức Phật liền mỉm cười. Từ khuôn mặt Phật phát ra ánh sáng năm màu, ánh sáng này nhiễu quanh Phật ba vòng, rồi trở lại nhập vào đảnh Phật.

Bấy giờ Tôn giả A-nan bước ra bạch Phật:

–Như Lai là bậc đáng tôn trọng, Ngài không bao giờ mỉm cười một cách vô cớ, vậy có việc gì khiến Như Lai mỉm cười như vậy? Cúi mong Đức Thế Tôn giải thích cho chúng con được biết.

Đức Phật hỏi A-nan:

–Ông có thấy vị đại trưởng giả làm vua bảy ngày không?

Tôn giả A-nan bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, con có thấy.

Đức Phật dạy:

–Trưởng giả ấy nhờ công đức thỉnh Ta, nên qua ba a-tăng-kỳ kiếp nữa ở đời vị lai, sẽ được thành Phật hiệu là Tối Thắng, độ khắp chúng sinh không có hạn lượng. Vì vậy Ta mỉm cười.

Khi Phật nói về truyện nhân duyên của vị trưởng giả làm vua, có người chứng quả Tu-dà-hoàn, có người chứng quả Tư-dà-hàm, có người chứng quả A-na-hàm, có người chứng quả A-la-hán, có người phát tâm Bích-chi-phật, có người phát tâm Bồ-đề vô thượng.

Lúc ấy các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, đều vui mừng thực hành.

